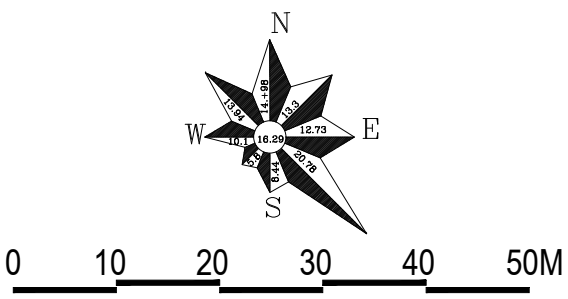
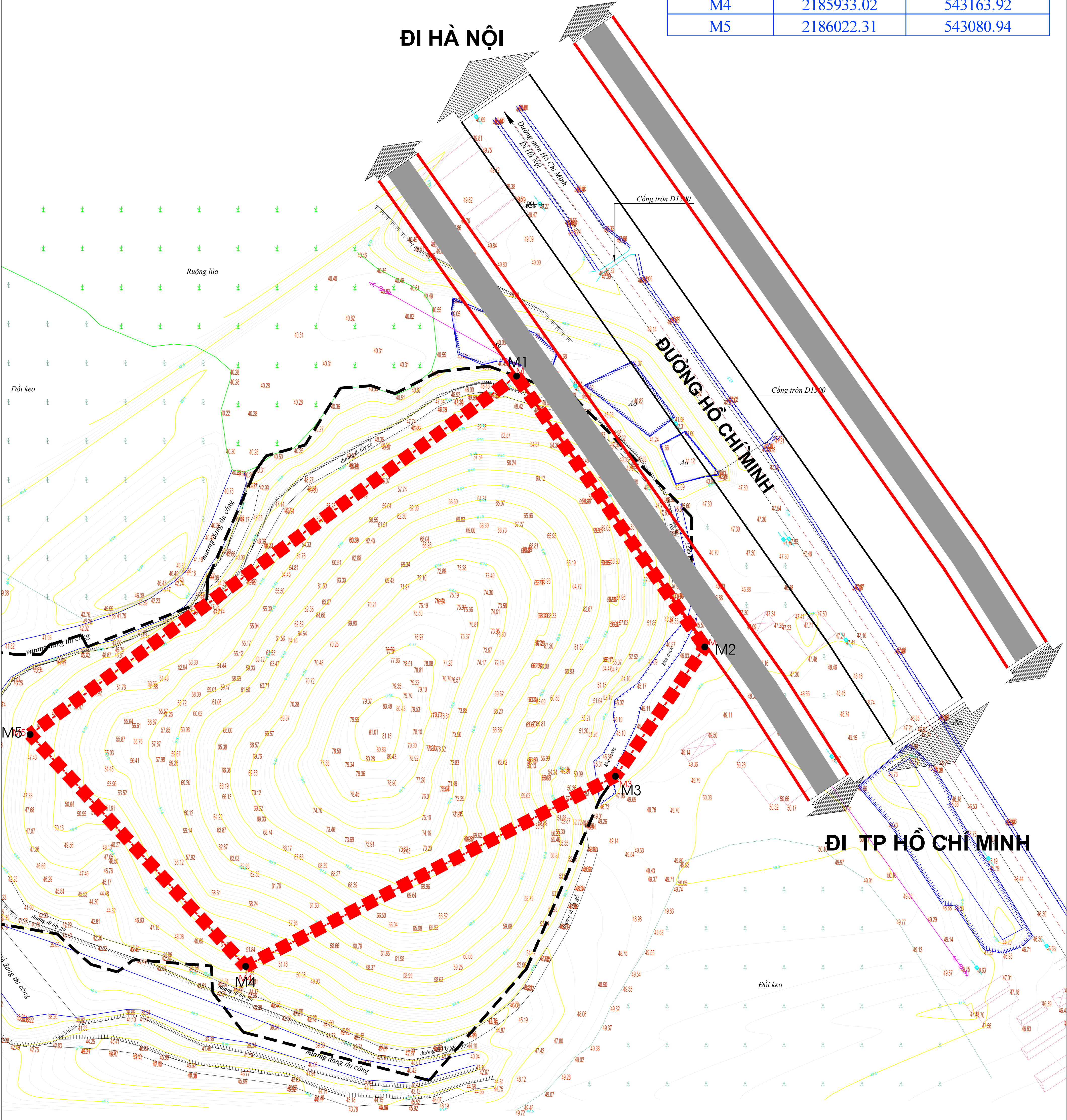


BẢN ĐỒ RANH GIỚI, PHẠM VI NGHIÊN CỨU, QUY MÔ KHU VỰC LẬP QUY HOẠCH



Bảng tọa độ VN2000 các mốc ranh giới khu đất		
Mốc khu đất	Toạ độ trục X	Toạ độ trục Y
M1	2186160.28	543268.28
M2	2186056.00	543340.77
M3	2186006.20	543306.37
M4	2185933.02	543163.92
M5	2186022.31	543080.94



Đường BTCT đang thi công